



2020

**BÁO CÁO**  
**THƯỜNG NIÊN**



# MỤC LỤC

Thư ngỏ của Ban lãnh đạo Công ty	04
Một số chỉ tiêu tài chính nổi bật	06
<b>A. THÔNG TIN CHUNG</b>	<b>08</b>
A1. Thông tin khái quát	10
A2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	18
A3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	20
A4. Ban lãnh đạo	22
A5. Vị thế	24
A6. Định hướng phát triển	26
A7. Các rủi ro	32
<b>B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b>	<b>28</b>
B1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	30
B2. Tổ chức và nhân sự	31
B3. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án	32
B4. Tình hình tài chính	32
B5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu	35
<b>C. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>	<b>36</b>
C1. Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh	38
C2. Tình hình tài chính	40
C3. Những cải tiến trong cơ cấu lao động, chính sách, quản lý	41
C4. Kế hoạch phát triển	42
<b>D. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	<b>44</b>
D1. Đánh giá của HĐQT về mọi mặt hoạt động của Công ty	46
D2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc	48
D3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	51
<b>E. QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	<b>52</b>
E1. Hội đồng quản trị	54
E2. Ban kiểm soát	55
E3. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ	58
E4. Giao dịch, hợp đồng của Công ty với người có liên quan	58
E5. Tuân thủ và tăng cường quản trị công ty	58
<b>F. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG</b>	<b>60</b>
F1. Chính sách liên quan đến người lao động	62
F2. Chính sách liên quan đến môi trường và trách nhiệm với cộng đồng	62
<b>G. BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	<b>64</b>

## THƯ NGỎ CỦA BAN LÃNH ĐẠO CÔNG TY

Kính thưa Quý Cổ đông, Quý Khách hàng, Quý Đối tác và Toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội,

Thay mặt Ban lãnh đạo, tôi xin được gửi những lời chúc tốt đẹp nhất đến Quý vị - những người đã dành nhiều tình cảm và tâm huyết cùng đồng hành với Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội trong suốt thời gian vừa qua.

Năm 2020, sự bùng phát của đại dịch Covid-19 với những diễn biến phức tạp, khó lường ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng tới kinh tế - xã hội nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nói riêng. Bên cạnh đó, tình hình chính trị, kinh tế thế giới và khu vực có nhiều biến động nhanh chóng, phức tạp. Biến đổi khí hậu, thiên tai, lũ lụt, sạt lở, giông lốc, dịch bệnh diễn ra ở nhiều nơi. Trong bối cảnh hết sức khó khăn, Chính phủ đã kịp thời ban hành các kết luận, nghị quyết, chỉ thị với phương châm "chống dịch như chống giặc"; quyết tâm thực hiện "mục tiêu kép": Vừa quyết liệt phòng, chống dịch hiệu quả; vừa tập trung phục hồi phát triển kinh tế - xã hội. Dịch Covid-19 được kiểm soát chặt chẽ, nền kinh tế từng bước hoạt động trở lại trong điều kiện bình thường mới, Hiệp định thương mại tự do Việt Nam và EU có hiệu lực từ ngày 01/8/2020 đã tạo động lực tăng trưởng cho nền kinh tế. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2020 tăng 2,91%, mặc dù đây là mức tăng thấp nhất trong giai đoạn 2011-2019, trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội thì đây là thành công lớn của Việt Nam với mức tăng trưởng năm 2020 thuộc nhóm cao nhất thế giới. Bên cạnh đó, lạm phát ổn định ở mức tăng 2,31% so với bình quân năm 2019.

Ngành xây dựng là ngành kinh tế có vị trí, vai trò chiến lược quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Mặc dù được đánh giá là ngành chịu ảnh hưởng không quá lớn những tác động tiêu cực từ dịch bệnh, nhưng năm 2020 vẫn là năm các doanh nghiệp trong ngành gặp nhiều khó khăn và thách thức, chủ yếu do vấn đề gián đoạn kinh tế. Ngoài ra, áp lực cạnh tranh tăng cao khiến cho biên lợi nhuận của các doanh nghiệp khá thấp. Yếu tố tích cực là năm 2020, đầu tư công được kỳ vọng là nguồn lực chính để thúc đẩy phục hồi kinh tế sau dịch COVID-19, là nền tảng quan trọng để thu hút đầu tư trong và ngoài nước tham gia vào phát triển kinh tế đất nước. Do đó, mảng xây dựng cơ sở hạ tầng được đánh giá là có thể hưởng lợi từ đầu tư công gia tăng.

Tiếp nối những thành công đã đạt được trong những năm trước, Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn, vướng mắc và phát huy những thế mạnh sẵn có để hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã đặt ra, đảm bảo hoạt động an toàn và ổn định. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2020 đạt 275,5 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế đạt 6,9 tỷ đồng. Trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp có kết quả kinh doanh thua lỗ thì việc Công ty vẫn đạt doanh thu và lợi nhuận ổn định là kết quả hết sức đáng mừng. Bên cạnh đó, Công ty vẫn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, đảm bảo công ăn việc làm và phúc lợi cho người lao động yên tâm công tác. Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ nhân viên luôn cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo chất lượng các dự án, từ đó nâng cao uy tín của doanh nghiệp và tạo dựng vị thế trên thị trường.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành cam kết sẽ phấn đấu hết mình vì sự nghiệp phát triển bền vững của Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội. Chúng tôi chân thành cảm ơn sự tin yêu, đồng hành và chia sẻ của Quý Cổ đông, Khách hàng và Đối tác. Chúng tôi mong muốn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ quý báu của Quý vị để chúng ta có thể cùng vững bước trên con đường phát triển của Công ty, nâng tầm thương hiệu và gia tăng lợi ích lâu dài cho Quý Cổ đông.

Xin kính chúc Quý Cổ đông, Quý Khách hàng, Quý Nhà đầu tư và Toàn thể Cán bộ công nhân viên sức khỏe và thành công! Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm 2021

Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty

Tổng Giám đốc

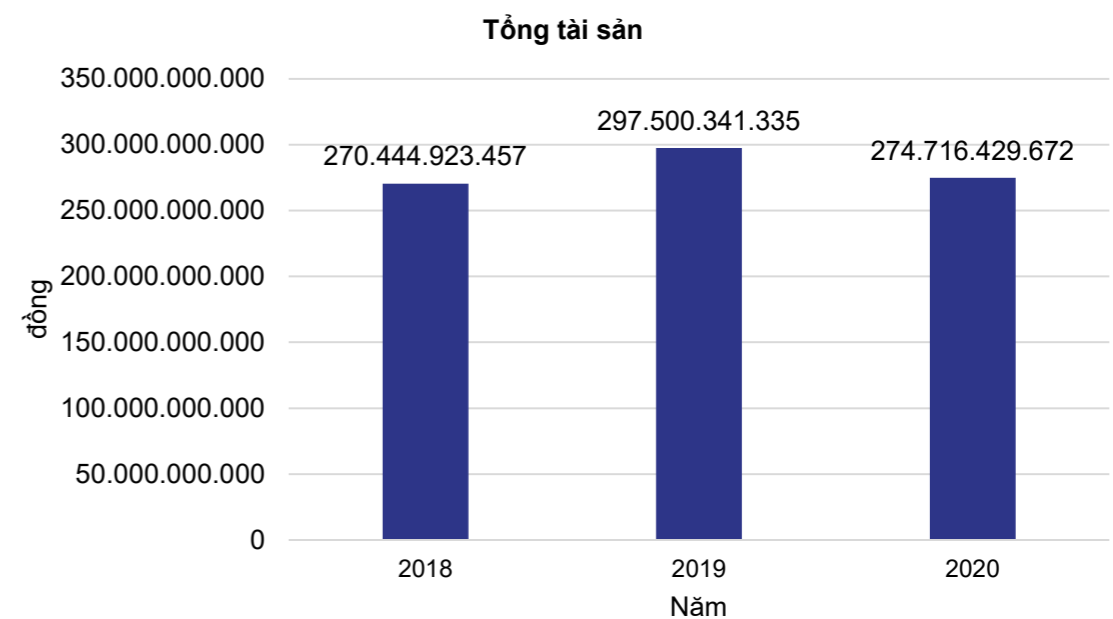
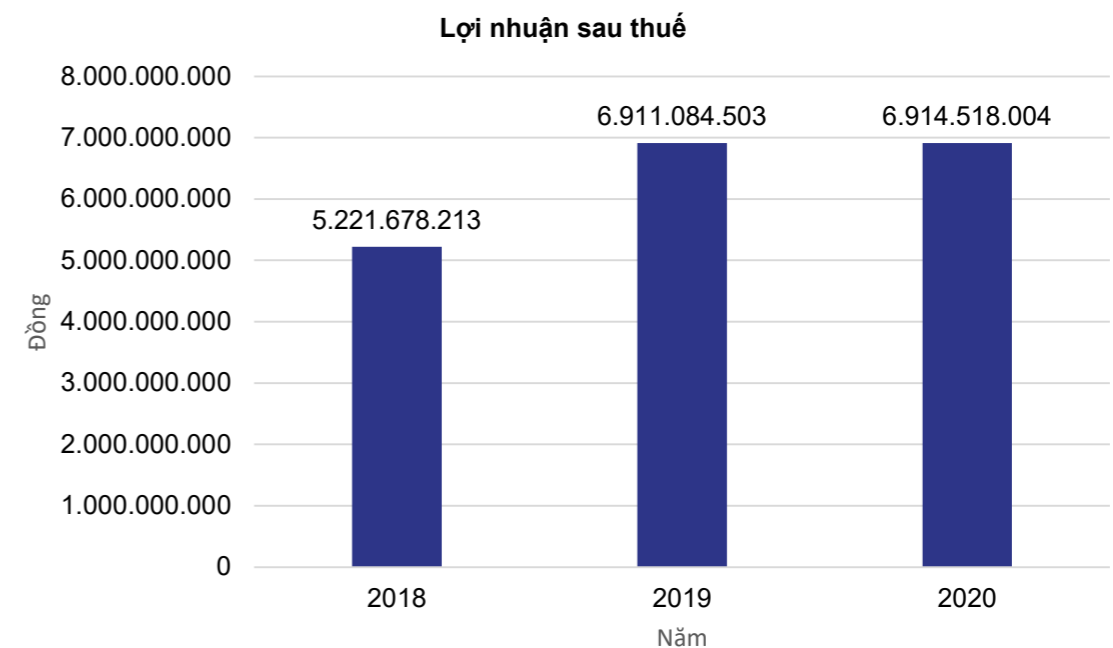
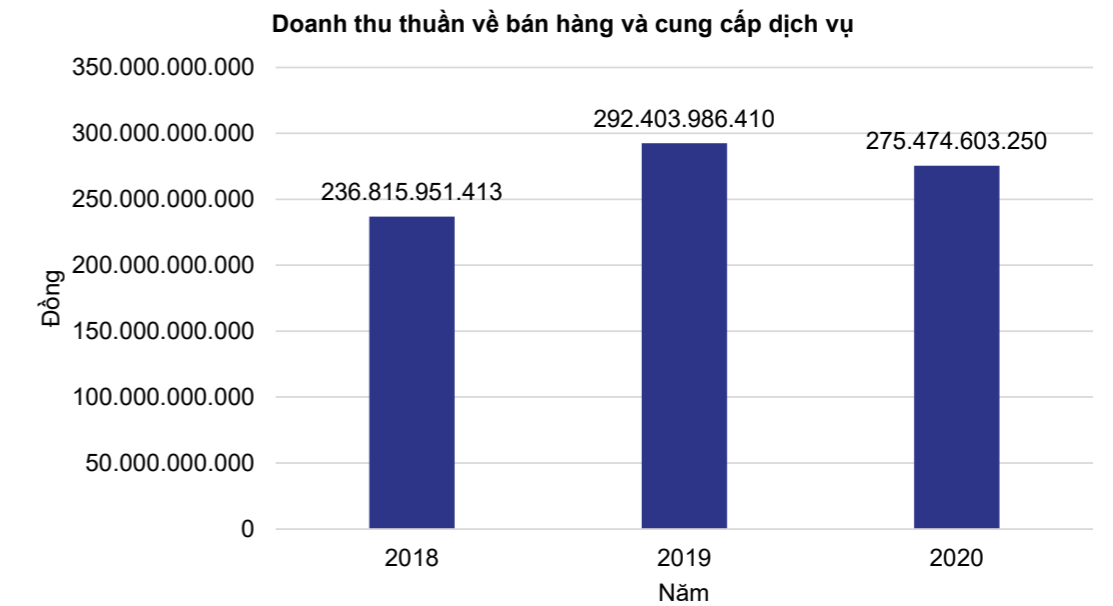
TRƯƠNG THÁI HÒA



## MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NỔI BẬT

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
<b>Kết quả hoạt động kinh doanh</b>				
Doanh thu	đồng	240.316.727.221	296.855.555.128	281.338.494.099
Doanh thu thuần	đồng	236.815.951.413	292.403.986.410	275.474.603.250
Giá vốn hàng bán	đồng	223.065.384.520	276.867.301.035	259.847.902.061
Lợi nhuận gộp	đồng	13.750.566.893	15.536.685.375	15.626.701.189
Lợi nhuận thuần từ hoạt động tài chính	đồng	3.300.730.699	4.299.320.585	5.424.728.143
Chi phí hoạt động	đồng	10.410.192.463	11.281.540.836	12.772.724.585
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	đồng	6.641.105.129	8.554.465.124	8.278.704.747
Lợi nhuận thuần từ hoạt động khác	đồng	155.771.631	84.390.505	364.442.758
Lợi nhuận trước thuế	đồng	6.796.876.760	8.638.855.629	8.643.147.505
Lợi nhuận sau thuế	đồng	5.221.678.213	6.911.084.503	6.914.518.004
<b>Bảng cân đối kế toán</b>				
Tổng tài sản	đồng	270.444.923.457	297.500.341.335	274.716.429.672
Vốn điều lệ	đồng	115.000.000.000	115.000.000.000	115.000.000.000
Vốn chủ sở hữu	đồng	119.329.481.172	119.481.685.908	119.481.685.908
Nợ phải trả	đồng	151.115.442.285	178.018.655.427	155.234.743.764
<b>Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu</b>				
Thu nhập trên vốn cổ phần (ROE)	%	4,38%	5,78%	5,79%
Thu nhập trên tổng tài sản (ROA)	%	1,93%	2,32%	2,52%
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành cuối kỳ	Cổ phiếu	11.498.920	11.498.920	11.498.920
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VNĐ	307	380	400

## MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NỔI BẬT



# A. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin chung
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
4. Giới thiệu Ban lãnh đạo
5. Định hướng phát triển
6. Các rủi ro





## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch	Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	Số 0100105292 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/08/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 15/05/2019
Vốn điều lệ	115.000.000.000
Vốn chủ sở hữu	119.481.685.908
Địa chỉ	434 đường Trần Khát Chân, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội Hải Dương, Việt Nam
Số điện thoại	(84-24)39763176
Số fax	(84-24)39729394
Website	<a href="http://www.giaothonghanoi.com.vn/">http://www.giaothonghanoi.com.vn/</a>
Mã cổ phiếu	GH3

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN

**11/2020**

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 68/2020/GCNCP-VSD và cấp mã chứng khoán cho Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội.

**2018**

Công ty chính thức trở thành Công ty đại chúng.

**2016**

Ngày 11/01/2016: UBND TP. Hà Nội ký quyết định đổi tên Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Hà Nội thành CTCP Công trình Giao thông Hà Nội GCNĐKKD số 0100105292 với vốn điều lệ là 115.000.000.000 tỷ đồng.

**2011**

Ngày 29/06/2011: UBND TP. Hà Nội ký quyết định đổi tên Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Hà Nội GCNĐKKD số 0100105292 với vốn điều lệ là 50.000.000.000 đồng.

**2005**

Ngày 26/07/2005: UBND TP. Hà Nội ký quyết định chuyển Công ty Công trình Giao thông III Hà Nội thuộc Sở GTCC thành Công ty TNHH Nhà nước MTV Công trình Giao thông Hà Nội GCNĐKKD số 0104000218 với vốn điều lệ 30.000.000.000 đồng.

**1966**

Công ty được thành lập. Tiền thân là Đội sửa chữa cầu đường nội thành, với nhiệm vụ được giao là quản lý, nâng cấp, sửa chữa, hệ thống cầu, đường, hè, và tổ chức giao thông nội thành Hà Nội.



## SỰ KIỆN NỔI BẬT TRONG NĂM 2020

Ngày 28/02/2020

Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội tổ chức Hội nghị người lao động năm 2020. Đây là hoạt động thường niên nhằm tạo điều kiện để người lao động (NLĐ) được quyền tham gia đóng góp ý kiến vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và những vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của mình; đồng thời, xây dựng mối quan hệ hài hòa, tiến bộ giữa NLĐ và người sử dụng lao động.

Ngày 24/04/2020

Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.





## GIẢI THƯỞNG NỔI BẬT NĂM 2020

Chính Phủ tặng Cờ thi đua xuất sắc năm 2020

Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố Hà Nội: Tặng bằng khen về thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị cho Đảng bộ Công ty và cá nhân đồng chí Bí thư Đảng ủy

Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng cờ thi đua: Đơn vị xuất sắc trong phong trào xanh - sạch đẹp - đảm bảo An toàn vệ sinh lao động cho tập thể Công ty

### **Cấp Thành phố:**

Bằng khen cho Tập thể Công ty và 02 cá nhân trong công tác phục vụ tết nguyên đán Canh Tý

Bằng khen cho 02 tập thể và 05 cá nhân trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015 - 2020

Cờ "Đơn vị xuất sắc phong trào thi đua" cho 01 tập thể, "Tập thể lao động xuất sắc" cho 06 tập thể, Bằng khen cho 05 tập thể, 08 cá nhân

Bằng sáng kiến: 01 cá nhân

### **Cấp ngành giao thông vận tải:**

Liên đoàn ngành GTVT HN công nhận "Gia đình tiêu biểu": 05 gia đình.

Phụ nữ "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" ngành GTVT: 05 người.

Công nhân giỏi cấp ngành giao thông vận tải: 15 người

Người tốt việc tốt: 15 cá nhân

## A2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

### Ngành nghề kinh doanh

Xây dựng công trình giao thông  
Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.  
Cho thuê máy móc thiết bị và tài sản hữu hình khác  
Giao thông cầu đường

Cơ khí, vật liệu xây dựng  
Công trình cấp thoát nước  
Văn phòng cho thuê  
Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống, thuê hội trường

## A2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

### Địa bàn kinh doanh

Công ty tham gia đấu thầu và thi công các công trình trên địa bàn thành phố Hà Nội và các tỉnh thành khác như Hải Phòng, Thanh Hóa, Lạng Sơn...

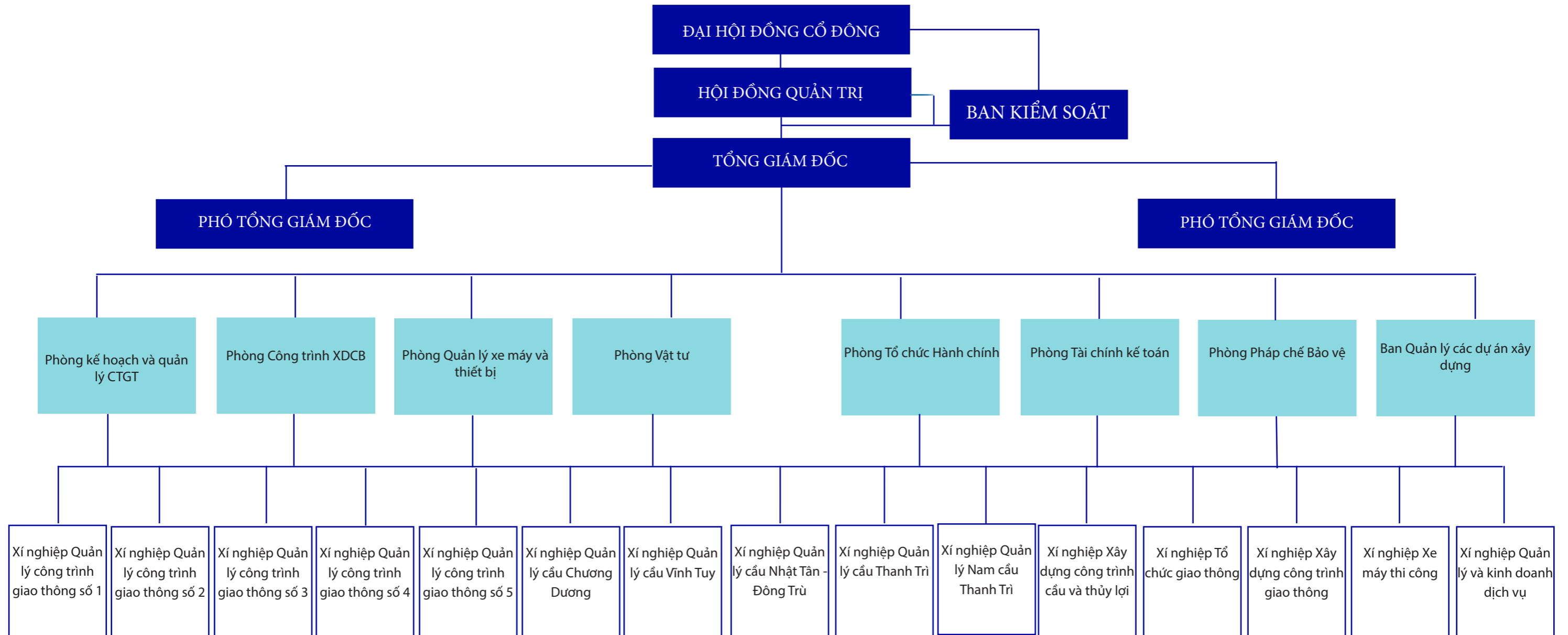


### A3. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Mô hình quản trị

Hiện nay, Công ty đang hoạt động theo mô hình quản trị bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc theo quy định tại khoản 1 điều 137 Luật doanh nghiệp 2020.

Sơ đồ bộ máy quản lý



## A4. BAN LÃNH ĐẠO

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

01

Ông TRƯƠNG THÁI HÒA - THÀNH VIÊN HĐQT KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC

Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Thạc sĩ kỹ thuật
Số lượng cổ phiếu sở hữu	103.900 cổ phiếu (0,90%)
Số lượng cổ phiếu đại diện	5.865.000 cổ phiếu (51%)

02

Ông VŨ THANH TÙNG - THÀNH VIÊN HĐQT KIỂM PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng cầu đường
Số lượng cổ phiếu sở hữu	54.000 cổ phiếu(0.47%)
Số lượng cổ phiếu đại diện	920.000 cổ phiếu (8%)

03

Bà ĐỖ THỊ THANH THÚY - THÀNH VIÊN HĐQT KIỂM PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế xây dựng
Số lượng cổ phiếu sở hữu	65.989 cổ phiếu (0.57%)
Số lượng cổ phiếu đại diện	805.000 cổ phiếu ( 7% )

04

Ông ĐẶNG TRẦN TRUNG - THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ GĐ XÍ NGHIỆP QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG THÔNG SỐ 1

Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng cầu đường
Số lượng cổ phiếu sở hữu	94.100 cổ phiếu (0.82%)
Số lượng cổ phiếu đại diện	690.000 cổ phiếu (6%)

05

Ông NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG - THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ GĐ XÍ NGHIỆP QL CẦU NHẬT TÂN - ĐÔNG TRỪ

Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng cầu đường
Số lượng cổ phiếu sở hữu	32.500 cổ phiếu (0.28%)
Số lượng cổ phiếu đại diện	

## A4. BAN LÃNH ĐẠO

### BAN KIỂM SOÁT

01

Ông VŨ ĐỨC LINH - TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế - ngành kế toán tài chính DNTM
Số lượng cổ phiếu sở hữu	3.500 cổ phiếu (0.03%)
Số lượng cổ phiếu đại diện	212.991 cổ phiếu (1.85%)

02

Ông NGUYỄN VĂN DÂN - THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế - ngành kế toán
Số lượng cổ phiếu sở hữu	13.400 cổ phiếu (0.12%)
Số lượng cổ phiếu đại diện	

03

Bà NGUYỄN HẢI YẾN - THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế - ngành kế toán
Số lượng cổ phiếu sở hữu	2.800 cổ phiếu (0.02%)
Số lượng cổ phiếu đại diện	



## A5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Tạo lập vị thế là một doanh nghiệp trong ngành giao thông của Thành phố Hà Nội.

Tiếp tục nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty, tập trung vào cải thiện hiệu quả, năng lực hoạt động của các Xí nghiệp thành viên để thực hiện mục tiêu dài hạn, phát triển bền vững.

Nâng cao hiệu quả trong công tác đấu thầu, công tác mua hồ sơ tới nộp hồ sơ. Đa dạng hóa các dự án tham gia, dự án xây dựng cơ bản cho tới đấu thầu các dự án lớn. Tăng cường công tác quản trị vốn, quản trị nhân sự, tăng sự liên kết giữa bộ máy quản lý và các Xí nghiệp trực thuộc, giải quyết kịp thời những những vấn đề tồn tại.

## A5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Công ty không ngừng tập trung nâng cao hiệu quả thực hiện dự án thông qua các phương án: rút ngắn giải phóng mặt bằng, nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu, tăng cường liên kết, hợp tác liên doanh liên kết, làm tốt công tác quản lý duy tu cầu đường, có các giải pháp nhằm xử lý chống ùn tắc, ứng dụng các công nghệ mới, tiên tiến.

Công ty duy trì sự minh bạch, nền tảng cốt lõi trong việc tạo dựng và duy trì sự tin nhiệm của công ty. Công ty không ngừng củng cố, nâng cao năng lực của hệ thống và đội ngũ quản lý, đầu tư vào nguồn nhân lực để đảm bảo mọi thành viên trong công ty có những cơ hội phát triển tốt, góp phần vào sự thành công chung của công ty.



## A6. CÁC RỦI RO

### Rủi ro về kinh tế

Là một bộ phận của nền kinh tế, Công ty cũng chịu tác động bởi những rủi ro từ môi trường kinh doanh như sự biến động của kinh tế thế giới, sự ảnh hưởng bởi tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu nhập, lạm phát,... Mặc dù bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, tuy nhiên nền kinh tế vĩ mô Việt Nam trong thời gian qua vẫn duy trì được đà tăng trưởng và lạm phát được duy trì ổn định. Đặc biệt trong bối cảnh năm 2020 khi cả thế giới phải đối mặt với đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp và khó lường, Đảng và Chính phủ Việt Nam với chỉ đạo quyết liệt, kịp thời và nhanh chóng, đã thực hiện tốt mục tiêu vừa phòng chống dịch hiệu quả vừa phục hồi và phát triển kinh tế. Việt Nam là một trong số ít quốc gia duy trì tăng trưởng dương trong năm 2020. Những biến động khó lường của nền kinh tế sẽ có thể gây khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty. Để hạn chế tác động của rủi ro kinh tế, đòi hỏi Công ty phải luôn chủ động xây dựng, đề ra các phương án kinh doanh phù hợp nhằm tận dụng cơ hội đến từ môi trường kinh doanh. Đồng thời, tăng cường sự chủ động, linh hoạt trong công tác điều hành và thực hiện kế hoạch nhằm ứng phó kịp thời với khi có rủi ro phát sinh, duy trì sự phát triển bền vững trong tương lai.



### Rủi ro pháp lý

Công ty phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xây dựng như Luật Xây dựng, Luật kinh doanh bất động sản, Luật đầu tư,... Ngoài ra, do hoạt động theo loại hình doanh nghiệp công ty cổ phần, là công ty đại chúng, nên Công ty phải đảm bảo tuân thủ các quy định trong Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định liên quan đến quản trị công ty khác. Hiện nay, Việt Nam đang trong quá trình đổi mới và đẩy mạnh hòa nhập với nền kinh tế thế giới. Cùng với quá trình đó, Chính phủ đang từng bước hoàn thiện hệ thống pháp lý nên có thể dẫn tới những thay đổi trong các văn bản pháp luật.



### Rủi ro môi trường

Những yếu tố về môi trường, thời tiết gây ảnh hưởng không nhỏ với doanh thu của công ty bởi vì thi công xây dựng là hoạt động tiến hành ngoài trời, trong một khoảng thời gian dài. Do đó, các yếu tố về thời tiết có thể ảnh hưởng tới thời gian thực hiện, chi phí, chất lượng. Bên cạnh đó, các hoạt động kinh doanh của công ty cũng tác động trực tiếp đến môi trường. Các dự án đang xây dựng có thể phát sinh ô nhiễm không khí, nguồn nước, ô nhiễm tiếng ồn cho môi trường xung quanh. Điều này đòi hỏi mỗi một dự án đầu tư của công ty cần phải phân tích đánh giá kỹ lưỡng các tác động đến môi trường, áp dụng các tiêu chuẩn tiên tiến, nguyên vật liệu ít gây ô nhiễm trong quá trình xây dựng.



### Rủi ro đặc thù ngành

Rủi ro từ hoạt động thi công công trình: Các công trình xây dựng thường có giá trị lớn và thời gian thực hiện dài. Chính vì vậy, khó khăn đặt ra cho các nhà thầu là phải có nguồn vốn dồi dào và sử dụng vốn cho dự án một cách có hiệu quả. Trong thực tế, có rất nhiều dự án bị đình trệ, thậm chí bị rút giấy phép vì việc thi công không triển khai theo kịp tiến độ đặt ra do không có đủ vốn cho thực hiện dự án. Mặt khác, xây dựng công trình chịu ảnh hưởng rất lớn của các yếu tố tự nhiên, khí hậu, thổ nhưỡng tại khu vực thi công. Thời gian thực hiện công trình có thể bị kéo dài và hiệu quả bị ảnh hưởng. Hơn nữa, do tính phức tạp của công trình mà các công việc sau khi thi công như kiểm tra chất lượng, nghiệm thu, và hoàn công thường kéo dài và làm ảnh hưởng đến việc thanh toán. Ngoài ra Công ty còn gặp khó khăn do công việc xây dựng hầu hết thực hiện trong nội thành nên thường mang tính chính trị, yêu cầu cao về chất lượng, tiến độ, vệ sinh môi trường... Rủi ro từ hoạt động cho thuê mặt bằng văn phòng: Do ảnh hưởng diễn biến phức tạp của dịch dẫn tới hoạt động thương mại dịch vụ bị ảnh hưởng nghiêm trọng, khiến giá thuê giảm hoặc phải để trống.



### Rủi ro nguyên vật liệu

Trong những năm qua, hoạt động chủ yếu của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội là quản lý, duy tu bảo trì hạ tầng kỹ thuật giao thông, xây dựng cơ bản các công trình hạ tầng kỹ thuật giao thông, do vậy giá cả nguyên vật liệu biến động ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Do đặc thù của một đơn vị xây lắp, tỷ trọng nguyên vật liệu trong chi phí là khá lớn và thường xuyên biến động, công ty nhiều khi phải ứng vốn để thi công các công trình. Công nghệ thi công của Công ty chủ yếu dựa vào hệ thống máy móc thiết bị cơ giới hạng nặng. Để vận hành và sử dụng các thiết bị này, nhiên liệu đầu vào là yếu tố không thể thiếu. Tuy nhiên, nguồn nhiên liệu trong nền kinh tế nước ta hiện nay chủ yếu là do nhập khẩu nên sự biến động giá thế giới có ảnh hưởng rất lớn đến giá cả nhiên liệu trong nước.

### Rủi ro khác

Trong những nhân tố ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, có những yếu tố ngoài khả năng dự đoán và vượt quá khả năng phòng chống của con người như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn,... Khi phát sinh những sự kiện trên có thể gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và khả năng hoạt động kinh doanh của Công ty.



# B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu



## B1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### Thông tin ngành

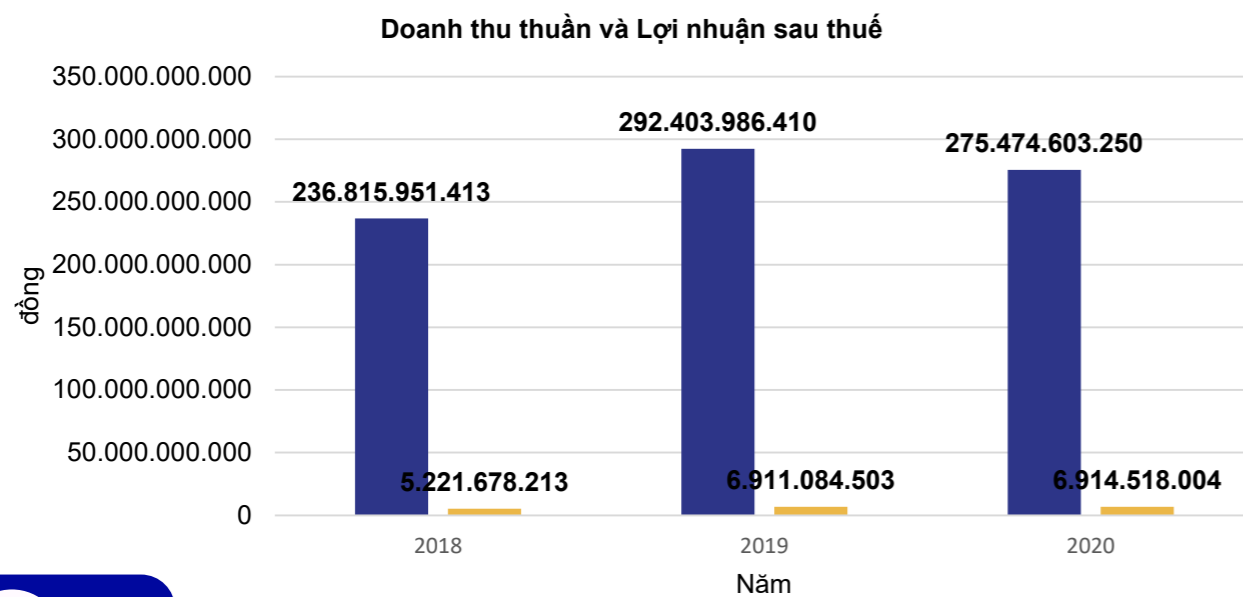
Năm 2020, ngành xây dựng tăng 6,76%, đóng góp 0,5 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế. Mặc dù tốc độ tăng trưởng thấp hơn cùng kỳ tính theo quý và cả năm 2020, tuy nhiên, mức tăng trưởng 6,76% vẫn cao hơn những năm khó khăn 2011-2013. Đây được xem là kết quả khả quan trong điều kiện kinh tế thế giới và trong nước đều chịu ảnh hưởng tiêu cực bởi diễn biến khó lường của dịch bệnh. Ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh chủ yếu thông qua hai yếu tố là gián đoạn kinh tế và giảm nhu cầu đầu tư. Trên thực tế, trong quý 1 và quý 2, do giãn cách xã hội và thực

hiện các biện pháp phòng chống dịch, các hoạt động xây dựng đình trệ, gần như không thể triển khai. Ngoài ra, doanh thu của ngành thương mại và dịch vụ giảm sút nghiêm trọng bởi ảnh hưởng của dịch, dẫn tới áp lực giảm giá cho thuê mặt bằng hoặc rơi vào tình trạng để trống. Bên cạnh những tác động tiêu cực, động lực tăng trưởng của ngành xây dựng là kỳ vọng vào làn sóng đầu tư công trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng. Ngoài ra, việc hoàn thiện hệ thống thể chế và hệ thống công cụ quản lý về xây dựng, đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với thực tiễn, tạo môi trường thuận lợi, bình đẳng, minh bạch là yếu tố tích cực giúp ngành có điều kiện thuận lợi để phát triển.

### Kết quả kinh doanh trong năm

Chỉ tiêu	Đơn vị	2018	2019	2020
Doanh thu thuần	đồng	236.815.951.413	292.403.986.410	275.474.603.250
Giá vốn hàng bán	đồng	223.065.384.520	276.867.301.035	259.847.902.061
Chi phí hoạt động	đồng	10.410.195.980	11.281.540.836	12.772.724.585
Lợi nhuận trước thuế	đồng	6.796.876.760	8.638.855.629	8.643.147.505
Lợi nhuận sau thuế	đồng	5.221.678.213	6.911.084.503	6.914.518.004

Năm 2020, doanh thu thuần đạt 275 tỷ đồng, giảm 16,9 tỷ đồng so với năm 2019 tương ứng với 5,8%. Trong số tổng doanh thu thuần thu được, trị giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng lớn, khoảng 94%. Bên cạnh đó, lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế năm 2020 tăng nhẹ so với năm 2019. Lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt 6,9 tỷ đồng. Mặc dù doanh thu thuần giảm, chi phí hoạt động tăng, nhưng chi phí giá vốn hàng bán giảm và doanh nghiệp đã bù đắp bằng khoản doanh thu tài chính, doanh thu khác giúp cho lợi nhuận vẫn được duy trì ổn định.



## B2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### Danh sách Ban điều hành

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm thành viên BĐH	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Số CP đại diện (CP phổ thông)	Tỷ lệ CP sở hữu / đại diện (%)
1	Trương Thái Hòa	Tổng Giám đốc	29/12/2015	103.900	5.865.000	51,90
2	Vũ Thanh Tùng	Phó tổng giám đốc	29/12/2015	54.000	920.000	8,47
3	Đỗ Thị Thanh Thủy	Phó tổng giám đốc	29/12/2015	65.989	805.000	7,57
4	Vũ Đức Linh	Trưởng BKS	24/12/2015	3.500	212.991	1,88

Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2020: Không có

### Nhân sự và chính sách nhân sự

STT	Tiêu chí	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
I	Theo trình độ lao động			
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	144	149	147
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	40	59	56
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	285	242	241
II	Theo đối tượng lao động			
1	Lao động trực tiếp	171	286	286
2	Lao động gián tiếp	298	164	158
III	Theo giới tính	24	24	24
1	Nam	387	371	368
2	Nữ	82	79	76
III	Theo độ tuổi			
1	Dưới 25	16	20	13
2	Từ 25 – 35	117	166	158
3	Trên 35	336	264	270
Tổng cộng		469	450	444

Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty đã cố gắng chăm lo đến đời sống người lao động. Công ty đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành của luật lao động như: trích nộp đầy đủ và đúng hạn bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, ... Công ty luôn quan tâm, tạo điều kiện bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên và chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên giúp người lao động yên tâm công tác.

Củng cố tổ chức, kiện toàn bộ máy quản lý văn phòng Công ty và của các Xí nghiệp thành viên, tiếp tục sắp xếp cán bộ phù hợp trình độ năng lực, sử dụng tối đa lực lượng lao động hiện có, hoàn chỉnh các quy chế quản lý của Công ty theo mô hình mới. Đa dạng ngành nghề, phát triển Công ty về mọi mặt. Công ty sắp xếp, ổn định tổ chức đào tạo, đào tạo lại nghề, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ cán bộ công nhân viên để áp dụng các công nghệ tiên tiến, khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh.



### B3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN DỰ ÁN

#### Dự án đầu tư tại khu B 434 Trần Khát Chân

Công ty đã và đang tích cực làm việc với các cơ quan chức năng và chờ các cơ quan ban ngành phê duyệt quy hoạch, Công ty sẽ tiếp tục triển khai dự án.

Trước khi khiên khai dự án, Công ty sẽ báo cáo UBND Thành phố và các ban ngành liên quan rà soát lại một lần nữa các thủ tục để đảm bảo đầy đủ đúng quy định hiện hành.

#### Đầu tư chiều sâu, đổi mới công nghệ, xây dựng cơ sở vật chất

Bên cạnh việc đẩy mạnh phát triển sản xuất, Công ty cũng chú trọng việc đầu tư thiết bị, đổi mới công nghệ mở rộng hợp tác kinh doanh và hợp tác khoa học trong lĩnh vực duy tu bảo dưỡng cầu đường.

Công ty đã trang bị bổ sung 01 máy cào bóc, 04 xe ô tô vận tải nhỏ, 01 xe cầu tự hành và một số máy móc nhỏ để phục vụ công tác sản xuất duy tu trong các tuyến phố nội thành cần phải cơ động đáp ứng nhanh về tiến độ.

Việc đổi mới công nghệ trong công tác duy tu sửa chữa mặt đường là yêu cầu tất yếu, sống còn của Công ty trong thời kỳ cả đất nước chuyển mình theo yêu cầu mới, các đơn vị của Bộ GTVT cũng như các doanh nghiệp xây dựng giao thông khác đều đang phát triển công nghệ, đầu tư mua sắm máy móc thiết bị để tham gia đấu thầu công trình. Nhằm đổi mới sâu sắc phương thức thi công tiên tiến, hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới công nghệ của UBND Thành phố, Bộ GTVT. Trong những năm qua, Công ty vẫn đang tiếp tục nghiên cứu đầu tư và hợp tác khoa học một số công nghệ hiện đại trong lĩnh vực thi công sửa chữa mặt đường của Đức và của Nhật Bản (công nghệ cào bóc tái chế bê tông nhựa nguội và công nghệ tái chế bê tông nhựa nóng tại trạm).

### B4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

#### Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/giảm
Tổng tài sản	297.500.341.335	274.716.429.672	(7,66)
Doanh thu thuần	292.403.986.410	275.474.603.250	(5,79)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	8.554.465.124	8.278.704.747	(3,22)
Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	4.299.320.585	5.424.728.143	26,18
Lợi nhuận khác	84.390.505	364.442.758	331,85
Lợi nhuận trước thuế	8.638.855.629	8.643.147.505	0,05
Lợi nhuận sau thuế	6.911.084.503	6.914.518.004	0,05

Năm 2020, tổng tài sản đạt 274,7 tỷ, giảm 22,8 tỷ so với năm 2019, tương đương với 7,7%. Trong cơ cấu lợi nhuận của doanh nghiệp, hoạt động kinh doanh chính của doanh nghiệp vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất. Lợi nhuận từ hoạt động tài chính chiếm tỷ trọng nhỏ hơn nhưng có xu hướng gia tăng đều đặn qua các năm. Như vậy, trong bối cảnh kinh doanh gặp nhiều khó khăn và thách thức, kết quả kinh doanh đã đạt được rất tích cực, tạo tiền đề để doanh nghiệp phục hồi và phát triển trong năm 2021.

### B4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

#### Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Các chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	lần	1,31	1,33
Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,14	1,11
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/ tổng tài sản	lần	0,60	0,57
Hệ số nợ/ vốn chủ sở hữu	lần	1,49	1,30
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	lần	9,73	8,12
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	1,03	0,96
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	2,36	2,51
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH (ROE)	%	5,79	5,79
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS (ROA)	%	2,43	2,42
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	%	2,93	3,01

## B4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### Khả năng thanh toán

Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh luôn được duy trì lớn hơn 1. Điều này phản ánh khả năng kịp thời đáp ứng các nhu cầu chi trả của doanh nghiệp. Tài sản có tính thanh khoản thấp nhất là hàng tồn kho chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu tài sản ngắn hạn; phản ánh hiệu quả sử dụng tài sản và tỷ lệ an toàn tài chính cao.

### Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Mặc dù năm 2020, các chỉ tiêu phản ánh năng lực hoạt động giảm nhẹ so với năm 2019. Tuy nhiên, tỷ lệ vòng quay hàng tồn kho vẫn ở mức cao, cho thấy chính sách quản lý hàng tồn kho hiệu quả, vừa đảm bảo cung ứng kịp thời để đảm bảo tiến độ triển khai dự án, vừa tiết kiệm chi phí.



### Cơ cấu nguồn vốn

Tỷ trọng vốn vay và vốn chủ sở hữu được duy trì ổn định qua các năm. Do đặc trưng của doanh nghiệp xây dựng nên vốn vay chiếm tỷ trọng cao hơn trong cơ cấu tài sản. Tuy nhiên, phần lớn là vốn chiếm dụng từ đối tác, nhà cung cấp và tài trợ cho tài sản ngắn hạn; do đó, doanh nghiệp vẫn có khả năng tự chủ tài chính và chủ động trước những biến động khi môi trường kinh doanh thay đổi.

### Khả năng sinh lời

Năm 2020, mặc dù đại dịch diễn biến phức tạp, khiến hoạt động thi công công trình và triển khai dự án của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn nhưng hiệu quả hoạt động vẫn được đảm bảo. Các chỉ tiêu tỷ suất sinh lời đều được duy trì ổn định, không có sự chênh lệch đáng kể so với năm 2019. Công ty đã thực hiện tốt các biện pháp kiểm soát chi phí.

## B5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CSH

### Cổ phần

Tính đến hết ngày 31/12/2020, Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội đã phát hành 11.500.000 cổ phiếu. Trong đó:

Số cổ phần phổ thông: 11.500.000 cổ phiếu

Số cổ phần ưu đãi: 0 cổ phiếu

Số cổ phần đang lưu hành: 11.498.920 cổ phiếu

Số cổ phiếu quỹ: 1.080 cổ phiếu

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu

### Cơ cấu cổ đông (Căn cứ theo Danh sách chốt cổ đông ngày 24/03/2021)

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ đông
1	Cổ đông lớn, cổ đông nhà nước	8.492.991	73,85	1
2	Cổ đông nhỏ, cổ đông thể nhân	3.005.929	26,14	523
3	Cổ phiếu quỹ	1.080	0,01	1
	<b>Tổng</b>	<b>11.500.000</b>	<b>100</b>	<b>525</b>
1	Cổ đông trong nước	11.498.920	99,99	524
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
3	Cổ phiếu quỹ	1.080	0,01	1
	<b>Tổng</b>	<b>11.500.000</b>	<b>100</b>	<b>525</b>
1	Cổ đông tổ chức	8.492.991	73,85	1
2	Cổ đông cá nhân	3.005.929	26,14	523
3	Cổ phiếu quỹ	1.080	0,01	1
	<b>Tổng</b>	<b>11.500.000</b>	<b>100</b>	<b>525</b>

### Danh sách cổ đông lớn, cổ đông Nhà nước

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội	Số 12 Lê Lai, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	8.492.991	73,85

### Thay đổi vốn đầu tư CSH

Năm 2016, vốn thực góp của Công ty đạt 115.000.000.000 đồng, tương đương với 11.500.000 cổ phần. Từ năm 2016 đến nay, doanh nghiệp không thay đổi Vốn điều lệ.

### Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2020, Công ty không tiến hành giao dịch mua bán cổ phiếu quỹ.

# C. BÁO CÁO CỦA BGD

1. **Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh**
2. **Tình hình tài chính**
3. **Những cải tiến trong cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**
4. **Kế hoạch phát triển**



## C1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020

Thực hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty, Ban lãnh đạo công ty và cán bộ công nhân viên trong Công ty đã cố gắng phát huy mọi truyền thống, mọi thế mạnh, mọi nguồn lực để đạt được nhiều thành tựu trong việc thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh cũng như đổi mới công nghệ vượt kịp các yêu cầu mới của UBND Thành phố Hà Nội.

Với trách nhiệm được giao, Hội đồng quản trị Công ty cùng Ban lãnh đạo công ty đã sâu sát tìm mọi biện pháp để thúc đẩy sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm thực hiện bằng được mục tiêu kế hoạch đề ra như tăng cường công tác đấu thầu tìm kiếm công trình, tăng cường năng lực cạnh tranh bằng đổi mới công nghệ, thiết bị công tác quản lý, đào tạo cán bộ, cải tiến phương thức giao việc, động viên khen thưởng kịp thời các cán bộ công nhân viên có thành tích trong sản xuất, nâng cao năng suất lao động, rà soát phân công công việc cho các XN, Phòng ban....

Công tác duy tu, duy trì đã phải thực hiện đấu thầu cạnh tranh giữa các doanh nghiệp, với những chỉ đạo đúng đắn, với sự chuẩn bị sẵn năng lực con người cũng như máy móc thiết bị, với sự tập trung nỗ lực cố gắng tăng cường năng lực cạnh tranh của Công ty để theo kịp với các yêu cầu mới của Lãnh đạo Thành phố, Sở giao thông vận tải. Công ty đã đấu thầu thành công các gói thầu công tác quản lý, duy tu duy trì các quận nội thành, các cầu lớn và gói thầu công tác quản lý, duy tu duy trì địa bàn quận Long Biên và huyện Gia Lâm, giữ vững địa bàn, đảm bảo có đủ việc làm cho người lao động, sản xuất kinh doanh có lợi nhuận. Đấu thầu thắng lợi và thi công các công trình trọng điểm, các công trình phục vụ nhiệm vụ chính trị của UBND Thành phố, đấu thầu công trình tại địa bàn các tỉnh ngoài Hà Nội, nâng cao được thương hiệu và uy tín của Công ty.

Các chỉ tiêu trong năm 2020 vượt chỉ tiêu do đại hội đồng cổ đông đề ra, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	
			Kế hoạch	Thực hiện
1	Doanh thu	Tỷ đồng	265	281,3
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,8	6,9
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn	%	5,04	5,79
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	3-4	4

## C1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Một số công trình XDCB của Công ty đã thi công trong năm 2020:

Xây dựng tuyến đường trục chính mặt cắt ngang 48m, đường ven hồ, đào mở rộng hồ nước ngọt - khu du lịch Quốc tế Đồi Rồng; Xây dựng tuyến đường Văn Cao- Hồ Tây; Xây dựng HTKT khu tái định cư Trần Phú, Duy tu hệ thống TCGT đường vành đai 2 đoạn Ngã Tư Sở - Ngã Tư Vọng; Mở rộng đường vành đai 3 đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long; Xây dựng HTKT KĐT mới An Lạc Green Symphony - xã Văn Canh; Cải tạo hệ phố Hàng Bún - Nguyễn Khắc Nhu; Lắp đặt đèn tín hiệu nút Đèn Thanh Am - Vũ Hỷ, khu vực Cổng Công ty may 10, nhà thi đấu Gia Lâm, phía Bắc cầu Chương Dương; Mở rộng đường vành đai 3 qua khu đô thị Linh Đàm;...

Trong năm 2020, Công ty đã trang bị bổ sung thêm các máy móc thiết bị để phục vụ sản xuất kinh doanh. Để có thể kịp thời khắc phục sự cố, Công ty đã chỉ đạo các Xí nghiệp quản lý các cầu lớn như: Cầu Chương Dương, XN QL Cầu Vĩnh Tuy, Xí nghiệp quản lý cầu Thủy Lợi, các Xí nghiệp quản lý cầu Thanh Trì, cầu Nhật Tân, Đông Trù xây dựng phương án tác chiến nhằm làm tốt nhiệm vụ bảo đảm ATGT trên các tuyến cầu, hầm phục vụ tốt huyết mạch giao thông của Hà Nội trong mọi điều kiện. Công tác hỗ trợ giao thông thực hiện tại các Cầu Nhật Tân, cầu Vĩnh Tuy, Thanh Trì đã gây được tiếng vang và mang lại uy tín lớn của Công ty.

Công ty đã thực hiện rất nhiều phiếu yêu cầu đột xuất của Sở giao thông vận tải giao như :Tổ chức giao thông phục vụ các ngày lễ lớn: kỉ niệm Quốc Khánh 2/9, ngày Giải phóng Thủ đô 10/10; Phục vụ Đại hội Đảng các cấp Của Thành phố cũng như Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 13, thực hiện kịp thời các kiến nghị của cử tri và các thống nhất liên ngành giữa các lực lượng Công an – Sở Giao thông vận tải – Chính quyền địa phương...

Để tạo thêm công việc cho người lao động, góp phần tăng cường việc quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, trong năm 2020, Công ty ký kết các hợp đồng hoàn trả hè đường với các chủ đầu tư như Công ty thoát nước Hà Nội, Công ty chiếu sáng và thiết bị đô thị.

Với sự tin nhiệm của UBND Thành phố, Sở GTVT, Công ty đã được giao bổ sung thêm công tác quản lý Cảng Bát Tràng vào năm 2020 với loại hình quản lý mới này Công ty cũng đã tiếp cận và thực hiện ngay công tác quản lý đảm bảo tốt công tác an toàn giao thông tại khu vực Cảng và cũng mở ra một lĩnh vực quản lý kinh doanh mới.

Với nỗ lực vượt bậc của Ban lãnh đạo Công ty cũng cán bộ công nhân viên trong Công ty, Công ty đã vừa đấu thầu thành công 2 gói thầu công tác quản lý, duy tu duy trì các quận nội thành năm 2021-2023, các cầu lớn và gói thầu công tác quản lý, duy tu duy trì địa bàn quận Long Biên và huyện Gia Lâm năm 2021-2023, giữ vững địa bàn, đảm bảo có đủ việc làm cho người lao động làm tiền đề cho nhiệm kỳ mới của Công ty phát triển.

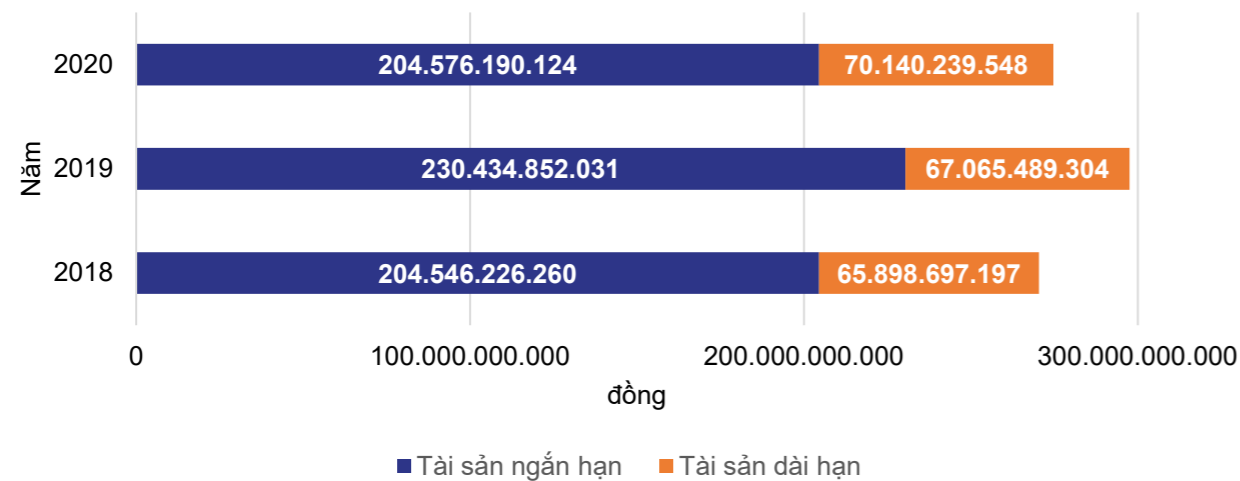


## C2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Tài sản ngắn hạn	204.546.226.260	230.434.852.031	204.576.190.124
Tài sản dài hạn	65.898.697.197	67.065.489.304	70.140.239.548
<b>Tổng tài sản</b>	<b>270.444.923.457</b>	<b>297.500.341.335</b>	<b>274.716.429.672</b>

Cơ cấu tài sản giai đoạn 2018-2020 (đồng)



Nhìn chung, trong giai đoạn 2018-2020, tổng tài sản của Công ty không có nhiều biến động. Mặc dù, môi trường kinh doanh năm 2020 có nhiều tác động tiêu cực tới hoạt động kinh doanh, nhưng giá trị tổng tài sản vẫn đạt hơn 274,6 tỷ; giảm nhẹ so với năm 2019. Với đặc thù doanh nghiệp hoạt động trong ngành xây dựng, cơ cấu tài sản của doanh nghiệp chủ yếu là tài sản ngắn hạn. Tài sản ngắn hạn thường chiếm từ 74-77% giá trị tổng tài sản.

Trong số tài sản ngắn hạn, các khoản phải thu chiếm tỷ trọng cao nhất. Để hạn chế tình trạng bị khách hàng chiếm dụng vốn, đồng thời giảm các chi phí phát sinh liên quan như chi phí quản lý khoản phải thu, chi phí thu hồi nợ, chi phí rủi ro; Công ty đã thực hiện các chính sách tín dụng thận trọng hơn. Hiệu quả đạt được là các khoản phải thu năm 2020 đã giảm đáng kể so với năm 2019. Tuy nhiên, do ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh, dẫn đến khả năng thanh toán của một số khách hàng gặp khó khăn. Để phòng ngừa rủi ro, Công ty đã trích lập đầy đủ dự phòng nợ quá hạn theo quy định.

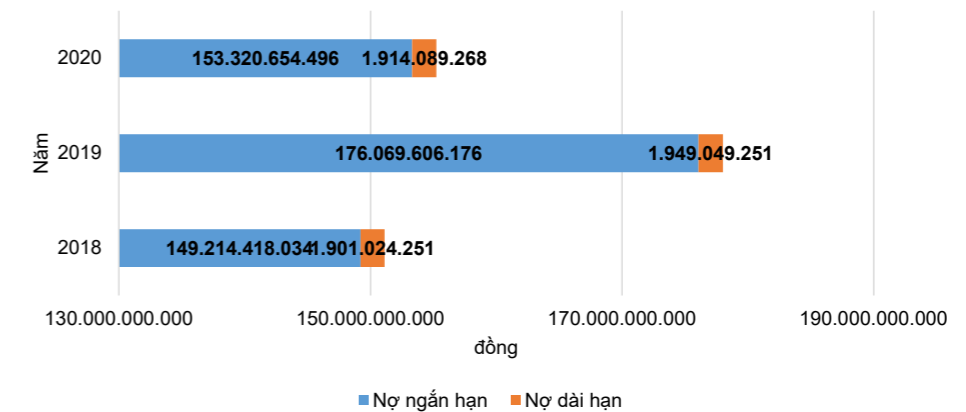


## C2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình nguồn vốn

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>149.214.418.034</b>	<b>176.069.606.176</b>	<b>153.320.654.496</b>
Nợ dài hạn	1.901.024.251	1.949.049.251	1.914.089.268
Tổng nợ phải trả	151.115.442.285	178.018.655.427	155.234.743.764
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>270.444.923.457</b>	<b>297.500.341.335</b>	<b>274.716.429.672</b>

Cơ cấu nợ phải trả giai đoạn 2018-2020



Đặc trưng của công ty xây dựng là cần vốn lớn để thực hiện các dự án và tạm ứng vốn khi thi công công trình. Mặc dù tỷ lệ nợ vay chiếm tỷ trọng cao hơn trong cơ cấu nguồn vốn của doanh nghiệp, nhưng chủ yếu là nợ ngắn hạn. Việc này giúp giảm chi phí vốn mà vẫn đảm bảo nguồn tài trợ cho các hoạt động kinh doanh. Xét cơ cấu tài sản và nguồn vốn cho thấy, tài sản ngắn hạn được tài trợ bởi nguồn vốn ngắn hạn và một phần nguồn vốn dài hạn, điều này cho thấy cân bằng tài chính của Công ty luôn được đảm bảo và an toàn. Ngoài ra, Công ty đã sử dụng tốt chính sách tín dụng của các nhà cung cấp, tỷ lệ chiếm dụng vốn cao nhưng vẫn đảm bảo an toàn tài chính và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và các bên liên quan.

## C3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Củng cố tổ chức, kiện toàn bộ máy quản lý văn phòng Công ty và của các Xí nghiệp thành viên, tiếp tục sắp xếp cán bộ phù hợp trình độ năng lực, sử dụng tối đa lực lượng lao động hiện có, hoàn chỉnh các quy chế quản lý của Công ty theo mô hình mới.

Công ty sắp xếp, ổn định tổ chức đào tạo, đào tạo lại nghề, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ cán bộ công nhân viên để áp dụng các công nghệ tiên tiến, khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh.

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty đại chúng và các quy định liên quan đến quản trị công ty.

## C4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

UBND Thành phố có quyết định về việc giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2021 của Công ty cổ phần công trình giao thông Hà Nội. Với các cơ sở trên Công ty dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021
1	Doanh thu	Tỷ đồng	280
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,2
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	3,7 - 4,2

Các năm tiếp theo từ 2022-2026 : Doanh thu tăng trưởng khoảng từ 3-5 và đảm bảo lợi nhuận và chi trả cổ tức cho cổ đông

### GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

#### Công tác sản xuất

Quyết tâm bằng mọi nguồn lực đấu thầu thành công các gói thầu duy tu duy trì để đảm bảo công việc ổn định Công ty, thu nhập cho người lao động và đảm bảo trả cổ tức cho các cổ đông.

Nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu, tham gia đấu thầu có tính cạnh tranh cao, tích cực chuyển biến phù hợp cơ chế thị trường. Tăng cường tham gia các công trình của Sở GTVT làm chủ đầu tư, mở rộng các mối quan hệ, tham gia công trình các quận, các huyện và các nguồn đầu tư khác. Công ty có cơ chế khuyến khích cá nhân, các phòng ban, các xí nghiệp có công trình ở các ban quản lý dự án mới, trên địa bàn mới, tìm kiếm nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho CB CNV. Khuyến khích các lái xe máy nhận việc và được thuê xe máy của công ty để thực hiện các hợp đồng đã ký kết...

Tăng cường liên doanh liên kết, hợp tác đầu tư với các đơn vị kể cả với các Công ty nước ngoài để phát triển công nghệ mới và tham gia đấu thầu các công trình lớn của Thành Phố và các tỉnh thành khác.

Làm tốt công tác quản lý duy tu cầu, đường, tổ chức giao thông đáp ứng yêu cầu ngày càng cao, ứng dụng phần mềm quản lý tuần đường, tăng cường tuần tra giao thông phát hiện sớm, các XN sửa chữa kịp thời các sự cố đảm bảo an toàn giao thông, nhất là hệ thống biển báo TCGT...

Thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ, nghiệm thu thanh quyết toán nhanh, phát huy hiệu quả đầu tư

Mở rộng địa bàn quản lý, tiếp nhận quản lý các tuyến đường, hè cầu vượt, hầm đi bộ, hầm giao thông, các cầu lớn ...

Có các giải pháp để xuất về công tác phân luồng TCGT, chống ùn tắc giao thông các vị trí mất an toàn giao thông trên các tuyến đường, cầu.

Tiếp tục ứng dụng công nghệ mới và tiên tiến, đặc biệt nghiên cứu áp dụng công nghệ tái chế mặt đường bằng bê tông nhựa nguội và công tác tái chế bê tông nhựa tại trạm theo kịp xu thế, đáp ứng được yêu cầu của UBND Thành phố và Bộ GTVT.

#### Kinh doanh dịch vụ

Bên cạnh việc đẩy mạnh việc phát triển sản xuất, Công ty sẽ tăng cường khai thác mở rộng kinh doanh dịch vụ, tận dụng khai thác kho bãi, nhà xưởng, thiết bị nhằm phát huy hiệu quả đầu tư, góp phần từng bước thực hiện kế hoạch và định hướng phát triển của Công ty, đồng thời khẳng định tiềm lực, vị thế của công ty trên thương trường.

## C4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

### Đầu tư mua sắm các thiết bị xe máy mở rộng hợp tác kinh doanh phục vụ sản xuất kinh doanh và đổi mới công nghệ

Để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao của UBND Thành phố, Sở GTVT trong việc đổi mới công nghệ nâng cao chất lượng các công tác quản lý duy tu duy trì, đưa cơ giới hóa máy móc vào thay thế các công việc làm bằng thủ công. Công ty dự kiến tiếp tục nghiên cứu đầu tư mua sắm máy cào bóc tái chế nguội lớp bê tông nhựa, ngoài ra Công ty còn dự kiến đầu tư mua sắm một số máy móc thiết bị có công suất nhỏ, cơ động phù hợp với công tác duy tu duy trì trong đô thị để phù hợp với thị trường. Tiếp tục rà soát và thanh lý 1 số máy móc cũ, hỏng, công năng sử dụng thấp.

Công ty đang xúc tiến hợp tác kinh doanh, hợp tác khoa học với Công ty Taisei Rotec – Nhật bản trong lĩnh vực tái chế bê tông nhựa và các phế thải xây dựng. Tùy theo tình hình thực tế quy mô dự án nếu việc hợp tác đầu tư nằm trong thẩm quyền sẽ ủy quyền của Hội đồng quản trị quyết định, nếu vượt thẩm quyền sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

### Giải pháp sử dụng đất đai nhà xưởng

Khi có quy hoạch chính thức được UBND Thành phố phê duyệt, Công ty sẽ tích cực phối hợp với các đơn vị khẩn trương hoàn tất các thủ tục xây dựng dự án khu B 434 Trần Khát Chân.

Tiếp tục quy hoạch, cải tạo nhà xưởng, kho tàng cho phù hợp với yêu cầu sản xuất của Công ty.

### Giải pháp sử dụng lao động

Củng cố tổ chức, kiện toàn bộ máy quản lý văn phòng Công ty và của các Xí nghiệp thành viên, tiếp tục sắp xếp cán bộ phù hợp trình độ năng lực, sử dụng tối đa lực lượng lao động hiện có, hoàn chỉnh các quy chế quản lý của Công ty theo mô hình mới. Đa dạng ngành nghề, phát triển Công ty về mọi mặt.

Công ty sắp xếp, ổn định tổ chức đào tạo, đào tạo lại nghề, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ cán bộ công nhân viên để áp dụng các công nghệ tiên tiến, khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh.

### Giải pháp đầu tư chiều sâu

Bên cạnh việc đẩy mạnh phát triển sản xuất, Công ty cũng sẽ tiếp tục rà soát quy hoạch nhà xưởng kho tàng tại khu 434 Trần Khát Chân, sắp xếp lại các XN, phòng ban đẩy mạnh khai thác cơ sở vật chất và máy móc thiết bị.

Tiếp tục đầu tư chiều sâu, mở rộng sản xuất kinh doanh đưa máy móc, trang thiết bị hiện đại vào quá trình sản xuất, thi công để tăng năng suất lao động, giảm giá thành.

Đầu tư thêm máy móc, thiết bị chuyên dùng đặc biệt đầu tư thêm máy cào bóc tái chế, các thiết bị thi công nhỏ, gọn để bổ sung cho các công tác xây dựng cơ bản, công tác quản lý, duy tu, duy trì các công trình giao thông của Thành phố.

Nghiên cứu hợp tác kinh doanh, hợp tác khoa học với Công ty Taisei Rotec – Nhật bản để thực hiện dự án tái chế bê tông nhựa và các phế thải xây dựng tại trạm.

Áp dụng phần mềm mới trong các lĩnh vực quản lý của Công ty. Thành lập bộ phận chuyên làm thầu để có thể đáp ứng ngày càng cao trong công tác làm hồ sơ đấu thầu công trình.



# D. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của HĐQT về mọi mặt hoạt động của công ty
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc
3. Kế hoạch, định hướng của HĐQT

## D1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ MỌI MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2020, là năm kinh tế của đất nước nói chung và Thành phố Hà Nội nói riêng vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, Các doanh nghiệp của Thành phố gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, khó khăn nhất là đối với các doanh nghiệp thực hiện các nhiệm vụ công ích. Năm 2020 là năm cuối trong chu kỳ 3 năm thực hiện công tác quản lý, duy tu, duy trì theo hình thức đấu thầu, giá trị sản lượng cố định theo năm thấp, đơn giá định mức bị cắt giảm nhiều. Mặt khác, từ đầu năm 2020 dịch COVID-19 phát sinh và nhanh chóng lan ra toàn cầu, gây khủng hoảng cho toàn thế giới, làm đảo lộn mọi mặt kinh tế, xã hội, gây nên hậu quả không thể lường trước được. Các cấp các ngành từ Trung ương đến địa phương đã phải dốc toàn lực để “chống dịch như chống giặc”. Đây là khó khăn rất lớn ảnh hưởng toàn diện đến mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Việc tham gia các công trình XDCB thì cũng rất khó khăn: Đối với các công trình có tổng mức đầu tư lớn thì Công ty mới đang bước đầu tham gia, nhưng cũng rất khó khăn vì nguồn lực còn hạn chế; đối với các công trình có mức đầu tư phù hợp với năng lực Công ty thì số lượng các đơn vị tham gia đấu thầu rất đông dẫn đến mức độ cạnh tranh trong công tác đấu thầu là rất khốc liệt, nếu thắng thầu thì hiệu quả đạt được cũng rất thấp.

Với đặc điểm tình hình như trên, Hội đồng quản trị Công ty đã kịp thời chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nhiều giải pháp, biện pháp đồng bộ để khắc phục khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh về từng mặt như:

### Chỉ đạo, giám sát kết quả SXKD của Công ty

Đối với các gói thầu quản lý, duy tu, duy trì: Tăng cường trách nhiệm trong công tác quản lý các công trình giao thông trên địa bàn được giao, tổ chức tốt công tác duy tu duy trì, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị mà UBND Thành phố Hà Nội, Sở GTVT giao. Tăng cường khối lượng, chất lượng công việc duy tu, duy trì để góp phần ổn định SXKD, bảo toàn nguồn vốn, hiệu quả SXKD và nâng cao uy tín Công ty trong công tác quản lý, duy trì.

Đối với các gói thầu XDCB: tăng cường công tác đấu thầu tìm kiếm công trình, mở rộng địa bàn khai thác sang các tỉnh lân cận, các Quận, Huyện mới, các Ban quản lý dự án mới, đặc biệt là tăng cường tìm kiếm các gói thầu có quy mô lớn để có thể nâng cao trình độ quản lý, thi công các công trình lớn, yêu cầu kỹ thuật cao, từ đó nâng cao vị thế của Công ty. Có cơ chế khuyến khích phù hợp để kích thích, động viên các đơn vị tìm kiếm khai thác công việc, tăng thêm công ăn việc làm cho người lao động.

Tiếp tục hướng đi lâu dài là hợp tác kinh doanh với các Công ty Nhật bản trong lĩnh vực tái chế bê tông nhựa, tái chế các phế thải xây dựng để đáp ứng chủ trương đổi mới công tác duy tu, cải tạo nâng cấp đường sá và bảo vệ môi trường của Thành phố.

Đối với quản lý điều hành chung: Tăng cường giám sát chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ các Xí nghiệp, Phòng ban, để nâng cao hiệu suất công việc và hiệu quả SXKD, đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông. Có cơ chế để đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn của từng vị trí để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc. Hoàn thiện cơ chế trả lương, thưởng phù hợp với chế độ chính sách của Nhà nước và mô hình hoạt động mới của Công ty từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng năng suất lao động, nâng cao thu nhập cho CBCNV.

### Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

Với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị cùng với sự nỗ lực cố gắng của Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban, đơn vị và tập thể cán bộ công nhân viên Công ty, sự giúp đỡ chỉ đạo của Lãnh đạo Thành phố, Sở GTVT và các chủ đầu tư, ... Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch Năm 2020	Thực hiện năm 2020
1	Doanh thu	Tỷ đồng	265	281,3
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,8	6,9
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn	%	5,04	5,79
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	3-4	4,0







## D2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Trong năm 2020 vừa qua, Hội đồng quản trị Công ty đánh giá:

Ban điều hành và tập thể CBCNV Công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ SXKD năm 2020. Ban điều hành cũng thường xuyên đưa ra được những đề xuất, kiến nghị kịp thời, giải pháp phù hợp để tham mưu cho Hội đồng quản trị nhằm tăng cường hiệu quả và chất lượng công việc, tiết kiệm tối đa các khoản chi phí.

Hội đồng quản trị đánh giá cao về năng lực hoạt động của Ban điều hành. Ban điều hành là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động, sáng tạo trong điều hành, luôn bám sát thực tế, chấp hành tốt các quy định của Pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, đã điều hành Công ty vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được Hội đồng quản trị giao.

### Về công tác quản lý và giám sát hoạt động tài chính

Trong năm 2020, công tác quản lý tài chính đã thực hiện theo đúng quy chế quản lý tài chính của Công ty; quy chế chi tiêu nội bộ; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; điều lệ Công ty và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước; công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo chất lượng và hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu vốn sản xuất.

Trong năm vừa qua, mặc dù Công ty gặp không ít khó khăn, Hội đồng quản trị đã kịp thời chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nhiều giải pháp, biện pháp đồng bộ để khắc phục và xử lý những khó khăn, như đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán các công trình đã và đang thi công, đàm phán với các Chủ đầu tư trong việc tạm ứng, thanh toán giai đoạn hợp lý tương ứng với tiến độ thi công, đàm phán với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng để có cơ cấu dòng tiền một cách hợp lý, thỏa thuận về việc giảm lãi suất... Do đó tình hình tài chính của Công ty đến nay vẫn giữ được sự ổn định, đảm bảo thanh khoản cao, bảo toàn và phát triển nguồn vốn, đảm bảo lợi nhuận và trích đầy đủ các quỹ theo đúng quy định.

### Kết quả giám sát tiền lương của Ban điều hành Công ty năm 2020

Tổng tiền lương của Ban điều hành: 1.152.000.000 đồng.

Quỹ lương của Ban điều hành được chi trả theo đúng các quy định của Pháp luật.

### D3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trên cơ sở phân tích, dự báo tình hình kinh tế của Đất nước nói chung và Thành phố Hà Nội nói riêng, và trên cơ sở đánh giá thực trạng của Công ty, HĐQT xác định một số chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm của công tác quản trị trong năm 2021 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Dự kiến thực hiện 2021
1	Doanh thu (tỷ đồng)	280
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	6.2
3	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	3.5 – 4.2
4	3-4	4,0

Phấn đấu trong nhiệm kỳ (2021-2026) tăng doanh thu mỗi năm 3-5%. Đảm bảo lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông.

#### Các giải pháp để đạt được kế hoạch trên

Theo dõi sát tình hình diễn biến của dịch Covid 19, chỉ đạo Ban điều hành để ra những biện pháp ứng phó trước mắt và lâu dài phù hợp với tình hình để giảm thiểu tác động xấu của dịch đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định liên quan đến công tác quản lý Công ty, làm cơ sở pháp lý cho Ban điều hành triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, kiện toàn cơ cấu tổ chức, củng cố, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động SXKD mang lại hiệu quả cao nhất. Phối hợp cùng Ban kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả nguồn lực, tăng năng suất lao động, kinh doanh có hiệu quả.

Chỉ đạo Ban điều hành đẩy mạnh công tác duy tu, duy trì, quản lý các công trình giao thông trên địa bàn. Tăng cường ý thức trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhằm làm giảm thiểu tối đa sai sót trong công tác quản lý công trình giao thông. Chỉ đạo ban điều hành chuẩn bị tốt để quyết tâm đấu thầu thành công gói thầu Quản lý, duy tu duy trì đường và TCGT Thành phố Hà nội chu kỳ tiếp theo.

Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục tăng cường công tác đấu thầu công trình XD/CB, có biện pháp nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ trong công tác đấu thầu, thi công, nghiệm thu thanh toán các công trình XD/CB, mở rộng địa bàn khai thác công trình để tăng sản lượng và tạo đà cho việc phát triển bền vững của Công ty trong những năm tiếp theo. Từng bước tạo nguồn lực để Công ty có thể tham gia nhiều hơn vào các gói thầu có giá trị lớn, yêu cầu kỹ thuật phức tạp. Giúp đỡ và chỉ đạo Ban điều hành phối hợp với các đơn vị đã ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh tích cực giải quyết những vướng mắc, khó khăn về thủ tục để nhanh chóng triển khai thi công Dự án tòa nhà văn phòng Giai đoạn 2.

Chỉ đạo Ban điều hành nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện phương án Hợp tác kinh doanh với phía đối tác Nhật bản trong việc tái chế bê tông nhựa và phế thải xây dựng.

Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục triển khai các thủ tục để đầu tư và tiến hành mua sắm máy móc, thiết bị thi công theo hướng tiên tiến hiện đại để nâng cao chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật công trình đồng thời nâng cao vị thế cạnh tranh Công ty. Tiếp tục nghiên cứu đầu tư dàn máy cào bóc, tái chế để cải tạo mặt đường để hiện đại hóa dây chuyền công nghệ thi công theo yêu cầu của UBND Thành phố.

Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành khắc phục khó khăn thực hiện tốt kế hoạch SXKD năm 2021 và nhiệm kỳ (2021-2026) đã được ĐHCĐ thông qua.

Phát huy những kết quả đạt được trong năm 2020, HĐQT tin tưởng rằng, với sự tin nhiệm của Quý cổ đông, nhà đầu tư, sự đồng hành của tập thể cán bộ người lao động là nguồn động lực lớn giúp Công ty vượt qua thách thức, phát huy mọi tiềm năng và nội lực, sẵn sàng nắm bắt được những cơ hội mới để gặt hái được nhiều thành công mới, đưa Công ty ngày càng phát triển.



## E. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị
2. Ban kiểm soát



## E1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên HĐQT

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm thành viên HĐQT
1	Trương Thái Hòa	TV HĐQT, Tổng Giám đốc	24/12/2015
2	Vũ Thanh Tùng	TV HĐQT, Phó tổng giám đốc	24/12/2015
3	Đỗ Thị Thanh Thủy	TV HĐQT, Phó tổng giám đốc	24/12/2015
4	Đặng Trần Trung	TV HĐQT, Giám đốc xí nghiệp QLCTGT số 1	24/12/2015
5	Nguyễn Xuân Trường	TV HĐQT, Giám đốc xí nghiệp QL cầu Nhật Tân – Đông Trù	24/04/2020

### Hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động SXKD của Công ty, thực hiện tốt các chủ trương, chiến lược đã đề ra. Đồng thời xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định và chỉ đạo nói trên.

Hội đồng quản trị luôn duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định (01 quý một lần) và họp bất thường khi cần thiết, đảm bảo chương trình cũng như số lượng thành viên dự họp và biểu quyết thông qua theo luật định các nội dung, vấn đề được nêu ra. Đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin, bàn bạc thảo luận, phối hợp thống nhất chỉ đạo giữa các thành viên trong Hội đồng quản trị để đưa ra các biện pháp giải quyết kịp thời đáp ứng yêu cầu về SXKD của Công ty.

Hội đồng quản trị luôn chú ý tăng cường và kiện toàn công tác tổ chức cán bộ cho bộ máy quản lý điều hành Công ty tương ứng với quy mô hoạt động nhằm đảm bảo khả năng quản lý điều hành của Công ty một cách toàn diện, tránh được mọi rủi ro, thiếu sót trong quá trình hoạt động SXKD. Thông qua chủ trương điều động, bổ nhiệm, chuyển, sắp xếp lại bộ máy nhân sự một cách hợp lý để vừa hoàn thành nhiệm vụ SXKD vừa tăng năng suất lao động.

Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, ban hành các quy trình, quy chế quản lý theo sát các quy định của Pháp luật, điều lệ Công ty và phù hợp với thực tiễn hoạt động, kịp thời đáp ứng các yêu cầu công việc trong từng giai đoạn.

Cụ thể: Trong năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã họp tổng cộng 07 phiên, thông qua một số nội dung như sau:

Thông qua chủ trương về đấu thầu, khai thác công trình XDDB có quy mô lớn và tập trung chỉ đạo công tác đấu thầu quản lý, duy tu, duy trì trên địa bàn Thành phố Hà Nội chu kỳ 2021-2023.

Thông qua chủ trương về việc đầu tư mua sắm một số xe máy, tài sản và phương tiện phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty...

Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để trình đại hội đồng cổ đông tháng 4/2021.



## E2. BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm thành viên BKS
1	Vũ Đức Linh	Trưởng BKS	24/12/2015
2	Nguyễn Văn Dân	Thành viên BKS	24/12/2015
3	Nguyễn Hải Yến	Thành viên BKS	24/12/2015

### Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có 03 thành viên, thường xuyên bám chắc vào quy chế, điều lệ của Công ty để ra, các nhiệm vụ giám sát và các vấn đề cần tập trung giám sát cụ thể:

Giám sát các hoạt động quản lý điều hành Công ty, việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Luật doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế quản trị công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và người quản lý khác trong hệ thống quản lý điều hành Công ty.

Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ, việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Tham gia và góp ý vào các cuộc họp giao ban sản xuất hàng tuần của Công ty;

Tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty và các cuộc họp giao ban hàng tuần đồng thời tham gia góp ý, đưa ra các kiến nghị với các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong các phiên họp;

Thẩm định các báo cáo tài chính đã được kiểm toán, tình hình kinh doanh, sổ sách kế toán và các tài liệu khác của Công ty nhằm đánh giá trung thực, hợp lý của số liệu tài chính.

Kiểm soát việc tuân thủ, chấp hành các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định hiện hành của pháp luật.

### Đánh giá các hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT đã thể hiện rõ chức năng nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản trị công ty trong phạm vi, thẩm quyền của HĐQT cụ thể:

Tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường, ban hành các nghị quyết, quyết định đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật phù hợp với yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hàng năm.

Định hướng mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh theo đúng các Nghị quyết của ĐHCĐ và giao cho Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

Đề ra những đường lối chính sách nhằm xác định mục tiêu trọng tâm, bố trí nhân sự bộ máy, cơ cấu tổ chức phù hợp với tốc độ phát triển của Công ty. Do đó tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty luôn ổn định, đạt kế hoạch đề ra.

Theo ghi nhận của Ban kiểm soát, HĐQT đã hoàn thành tốt công tác tổ chức hoạt động theo điều lệ Công ty và chỉ đạo sát thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên đảm bảo phát triển ổn định.

## E2. BAN KIỂM SOÁT

### Kết quả giám sát các hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Ban tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện đúng, đầy đủ các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, các quy chế của Công ty. Ban TGD đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban, tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành.

Mọi hoạt động quản trị điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của HĐQT.

Công tác Tài chính kế toán tuân thủ đúng chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành, thực hiện tốt chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin tài chính định kỳ với Ủy ban chứng khoán nhà nước.

Ban Tổng giám đốc đã có nhiều cố gắng cũng như nỗ lực trong việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT trong nhiệm kỳ vừa qua. Điều hành kinh doanh trên tinh thần trách nhiệm cao vì lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông. Đảm bảo thu nhập cho người lao động được ổn định. Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước cũng như các khoản BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Đảm bảo chi trả cổ tức đầy đủ, đúng hạn.

Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban kiểm soát đánh giá Ban TGD và các Phòng (Ban), Xí nghiệp trong năm vừa qua đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, triển khai kịp thời các quyết định, Nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ không có vi phạm nào ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành.

Tiền lương của Ban điều hành năm 2020 là 1.247.473.307 đồng.

## E2. BAN KIỂM SOÁT

### Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2021

Đẩy nhanh công tác thanh quyết toán các hạng mục công trình đã thi công hoàn thành.

Có chiến lược đầu tư thích hợp, thận trọng triển khai các lĩnh vực đầu tư mới.

Hoạch định và có chính sách để bổ xung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tăng cường áp dụng công nghệ trong công tác quản lý và trong hoạt động sản xuất.

Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để hạn chế rủi ro cho hoạt động kinh doanh của Công ty.



### E3. CÁC GIAO DỊCH VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu đầu kỳ	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Lý do thay đổi
Bà Trần Thị Nguyệt	Trưởng phòng TC-KT	13.200	0	Bán
Ông Nguyễn Văn Dân	Thành viên BKS	1.900	13.400	Mua

Hợp đồng, giao dịch của Công ty với người có liên quan: Không có

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

*Tuân thủ quy định về quản trị Công ty:*

Sau khi trở thành công ty đại chúng, Ban lãnh đạo luôn chủ động cập nhật, tìm hiểu và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan và các thông lệ tốt về quản trị công ty, cụ thể như sau:

Trước đây, Công ty đã xây dựng Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty bám sát các quy định trong Luật doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông tư số 95/2017/TT-BTC. Để chuẩn bị cho việc Luật Chứng khoán 2019, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, Công ty đang tiến hành sửa đổi Điều lệ công ty và Quy chế quản trị nội bộ; sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

*Tăng cường hoạt động công bố thông tin của doanh nghiệp:*

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế công bố thông tin để bảo đảm mọi thông tin liên quan đến hoạt động của công ty được công bố một cách chính xác, kịp thời và đầy đủ theo quy định pháp lý hiện hành. Thông tin về Nghị quyết của Hội đồng quản trị cũng như tình hình hoạt động được cập nhật thường xuyên trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp. Trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp có mục Góp ý, liên hệ giúp cho cổ đông cũng như nhà đầu tư trên thị trường có thể dễ dàng liên hệ trao đổi với Ban lãnh đạo của Công ty, quyết tại cuộc họp.

### E3. CÁC GIAO DỊCH VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

*Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường hiệu quả, kịp thời:*

Hội đồng quản trị đã định kỳ triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định của pháp luật và thực hiện đầy đủ các quy định liên quan như: công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng, tài liệu họp, thông tin của các ứng cử viên thành viên HĐQT và Biên bản, Nghị quyết họp ĐHĐCĐ. Việc tổ chức họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định và tạo điều kiện thuận tiện cho các cổ đông có thể tham gia, đóng góp ý kiến và biểu quyết tại cuộc họp.

*Đảm bảo đối xử tôn trọng bình đẳng với tất cả các cổ đông của doanh nghiệp:*

Hội đồng quản trị cũng như Ban lãnh đạo luôn cố gắng đảm bảo quyền của cổ đông được thực hiện đầy đủ. Khi kết quả kinh doanh được cải thiện và hoạt động kinh doanh có lãi, Công ty đã tiến hành việc chi trả cổ tức cho cổ đông đúng thời hạn quy định.

Công ty đã tập trung nâng cao sự công bằng, minh bạch trong quá trình quản trị công ty, bám đảm luôn tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty; đồng thời, phù hợp với chiến lược và thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp nhằm hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã thông qua.





## **F. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

- 1. Chính sách liên quan đến người lao động**
- 2. Chính sách liên quan đến môi trường và trách nhiệm với cộng đồng địa phương**

## F1. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Công ty luôn chú trọng quan tâm sức khỏe và an toàn của người lao động, trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm, công tác an toàn vệ sinh lao động được thực hiện đúng quy định. Chăm lo đời sống sức khỏe, tinh thần cho người lao động, tổ chức các hoạt động tập thể, chú trọng thực hiện công tác Đảng, Đoàn và Công đoàn nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, gắn bó giữa các cán bộ, công nhân viên với nhau và với Công ty. Tổ chức các hoạt động khen thưởng kịp thời cho cán bộ công nhân viên có đóng góp tích cực vào kết quả kinh doanh của doanh nghiệp. Rà soát, thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ cũng như tổ chức đào tạo để người lao động có cơ hội nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nhằm nâng cao năng suất lao động. Nhận thức được tầm quan trọng của đội ngũ lao động trong quá trình phát triển bền vững, Công ty luôn cố gắng tạo động lực cho người lao động, xây dựng và phát triển môi trường làm việc chuyên nghiệp và nhân văn. Lao động trong Công ty đều có trình độ chuyên môn cao, dày dặn kinh nghiệm và gắn bó lâu dài với Công ty.



## F2. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Với định hướng phát triển bền vững trong tương lai, Công ty không chỉ chú trọng tới lợi ích của Công ty mà còn quan tâm đến vấn đề môi trường và lợi ích xã hội, đặc biệt là khu vực quanh các dự án công trình xây dựng cơ bản mà Công ty đang triển khai. Trong năm 2020, Công ty đã xúc tiến việc hợp tác kinh doanh với đối tác Nhật Bản trong lĩnh vực tái chế bê tông nhựa, tái chế các phế thải xây dựng để đáp ứng chủ trương đổi mới công tác duy tu, cải tạo nâng cấp đường sá và bảo vệ môi trường Thành phố. Đầu tư mua sắm thiết bị đáp ứng nhu cầu đổi mới công nghệ, để nâng cao hiệu quả hoạt động, đồng thời giảm thiểu tác động tiêu cực tới môi trường xung quanh.





## **G. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

- 1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc**
- 2. Bảng cân đối kế toán**
- 3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**
- 4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI**

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

**CÔNG TY**

Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội (gọi tắt là "Công ty") tiền thân là Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Công trình Giao thông Hà Nội. Công ty được chuyển đổi sang loại hình doanh nghiệp Công ty cổ phần theo quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 11/01/2016 của UBND thành phố Hà Nội.

Công ty hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0100105292 do Sở Kế hoạch và đầu tư - Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/08/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 15/05/2019.

Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài là: HA NOI TRANSPORT PROJECT JOINT STOCK COMPANY, tên viết tắt là: HATOS., JSC

Cổ phiếu của Công ty đang được Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam lưu giữ và quản lý. Mã chứng khoán: GH3.

Trụ sở chính của Công ty tại Số 434 đường Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

Các thành viên Ban Giám đốc và Ban kiểm soát đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

**Hội đồng Quản trị**

Ông Trương Thái Hòa  
 Ông Vũ Thanh Tùng  
 Bà Đỗ Thị Thanh Thủy  
 Ông Đặng Trần Trung  
 Ông Nguyễn Xuân Trường

**Chức vụ**

Thành viên  
 Thành viên  
 Thành viên  
 Thành viên  
 Thành viên (Bổ nhiệm ngày 24/4/2020)

**Ban Kiểm soát**

Ông Vũ Đức Linh  
 Ông Nguyễn Văn Dân  
 Bà Nguyễn Hải Yến

Trưởng Ban kiểm soát  
 Thành viên  
 Thành viên

**Ban Giám đốc**

Ông Trương Thái Hòa  
 Ông Vũ Thanh Tùng  
 Bà Đỗ Thị Thanh Thủy

Tổng Giám đốc  
 Phó Tổng Giám đốc  
 Phó Tổng Giám đốc

**CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THỨC NĂM TÀI CHÍNH**

Theo nhận định của Ban Giám đốc, xét trên những khía cạnh trọng yếu, không có sự kiện bất thường nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty cần thiết phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

**KIỂM TOÁN VIÊN**

Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VIETNAM) - Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế INPACT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI**

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)**

**TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp hay không;
- Thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan tới việc lập và trình bày hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp để Báo cáo tài chính tổng hợp không bị sai sót trọng yếu kể cả do gian lận hoặc bị lỗi;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tổng hợp phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc



Trương Thái Hòa  
 Tổng Giám đốc  
 Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2021

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI**  
Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mẫu B 01-DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

	MS	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>204.576.190.124</b>	<b>230.434.852.031</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>13.198.298.845</b>	<b>41.753.234.076</b>
1. Tiền	111	13.198.298.845	9.753.234.076
2. Các khoản tương đương tiền	112	-	32.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>66.000.000.000</b>	<b>30.000.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	66.000.000.000	30.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>	<b>90.387.728.110</b>	<b>129.707.846.310</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	82.000.902.999	114.529.649.509
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7.689.167.242	7.681.966.567
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7.781.991.035	7.496.230.234
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(7.084.333.166)	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>34.990.163.169</b>	<b>28.973.771.645</b>
1. Hàng tồn-kho	141	34.990.163.169	28.973.771.645
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>70.140.239.548</b>	<b>67.065.489.304</b>
<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>	<b>3.768.400.587</b>	<b>2.965.122.479</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	3.768.400.587	2.947.393.368
- Nguyên giá	222	46.321.821.203	44.354.393.929
- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(42.553.420.616)	(41.407.000.561)
2. Tài sản cố định vô hình	227	-	17.729.111
- Nguyên giá	228	269.560.000	269.560.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(269.560.000)	(251.830.889)
<b>II. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>	<b>31.035.552.669</b>	<b>32.162.561.337</b>
- Nguyên giá	231	50.715.389.861	50.715.389.861
- Giá trị hao mòn lũy kế	232	(19.679.837.192)	(18.552.828.524)
<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>33.693.230.071</b>	<b>29.806.028.986</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	33.693.230.071	29.806.028.986
<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>	<b>1.643.056.221</b>	<b>2.131.776.502</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	1.643.056.221	2.131.776.502
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>274.716.429.672</b>	<b>297.500.341.335</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI**  
Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mẫu B 01-DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP (tiếp theo)**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

	MS	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>155.234.743.764</b>	<b>178.018.655.427</b>
(300 = 310+330)			
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>	<b>153.320.654.496</b>	<b>176.069.606.176</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	91.995.494.244	94.025.723.350
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	8.282.332.873	28.687.485.174
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.549.799.339	4.456.352.782
4. Phải trả người lao động	314	23.442.864.474	30.050.543.514
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	5.487.937.181	1.195.236.116
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	16.412.423.983	15.231.591.591
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	-	-
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	2.149.802.402	2.422.673.649
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>	<b>1.914.089.268</b>	<b>1.949.049.251</b>
1. Phải trả dài hạn khác	337	1.914.089.268	1.949.049.251
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>119.481.685.908</b>	<b>119.481.685.908</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>119.481.685.908</b>	<b>119.481.685.908</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	115.000.000.000	115.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	115.000.000.000	115.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	3.962.090.391	3.962.090.391
3. Cổ phiếu quỹ	415	(10.800.000)	(10.800.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	530.395.517	530.395.517
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	-	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	-	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b	-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>274.716.429.672</b>	<b>297.500.341.335</b>

Người lập biểu

Trưởng phòng TCKT

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2021

Tổng Giám đốc

Nguyễn Hải Yến

Trần Thị Nguyệt

Trương Thái Hòa

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI**  
 Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mẫu B 02-DN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

CHỈ TIÊU	MS	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	276.683.348.631	293.741.256.523
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	1.208.745.381	1.337.270.113
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	275.474.603.250	292.403.986.410
4. Giá vốn hàng bán	11	259.847.902.061	276.867.301.035
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	15.626.701.189	15.536.685.375
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.499.448.091	4.367.177.869
7. Chi phí tài chính	22	74.719.948	67.857.284
Trong đó: Chi phí lãi vay	23	74.719.948	67.857.284
8. Chi phí bán hàng	25	-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	12.772.724.585	11.281.540.836
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	8.278.704.747	8.554.465.124
11. Thu nhập khác	31	364.442.758	84.390.849
12. Chi phí khác	32	-	344
13. Lợi nhuận khác	40	364.442.758	84.390.505
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	8.643.147.505	8.638.855.629
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	1.728.629.501	1.727.771.126
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	6.914.518.004	6.911.084.503
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	400	380

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2021

Người lập biểu

Trưởng phòng TCKT

Tổng Giám đốc

Nguyễn Hải Yến

Trần Thị Nguyệt

Trương Thái Hòa



**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI**  
 Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mẫu B 03-DN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP**  
 (Theo phương pháp trực tiếp)  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

CHỈ TIÊU	MS	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	319.644.527.791	287.062.139.992
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(191.436.112.474)	(165.496.369.511)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(88.173.219.655)	(87.433.927.002)
4. Tiền chi trả lãi vay	04	(74.719.948)	(67.857.284)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	(2.215.941.250)	(1.470.064.848)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	9.740.377.066	16.549.536.461
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(38.554.896.136)	(65.395.852.598)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>8.930.015.394</b>	<b>(16.252.394.790)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(1.939.827.274)	(88.909.091)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(107.000.000.000)	(30.000.000.000)
2. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	71.000.000.000	-
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	4.764.794.298	4.336.153.420
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(33.175.032.976)</b>	<b>(25.752.755.671)</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	29.752.356.869	34.931.015.908
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(29.752.356.869)	(34.931.015.908)
3. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	-	-
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(4.309.917.649)	(3.631.559.536)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>(4.309.917.649)</b>	<b>(3.631.559.536)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	<b>50</b>	<b>(28.554.935.231)</b>	<b>(45.636.709.997)</b>
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	41.753.234.076	87.389.944.073
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70</b>	<b>13.198.298.845</b>	<b>41.753.234.076</b>

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2021

Người lập biểu

Trưởng phòng TCKT

Tổng Giám đốc

Nguyễn Hải Yến

Trần Thị Nguyệt

Trương Thái Hòa

